

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 157/2023/HS-ST

Ngày: 02/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Xuân;

2. Bà Đoàn Thị Thanh Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Quang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Cẩm - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2023/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Chí Tr, sinh ngày 08 tháng 9 năm 2001 tại tỉnh Bình Định.

Nơi cư trú: 18/187 PDP, phường P Nh, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972 và bà Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

*** Quá trình nhân thân:** Sinh ra tại tỉnh Bình Định, theo gia đình đến sinh sống tại thành phố Huế, học hết lớp 12/12 thì nghỉ học, ở nhà, đi học nghề cắt tóc cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 24/11/2022, chuyển tạm giam ngày 30/11/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H. Có mặt.

*** Người chứng kiến:** Anh Ngô Tiến L. Sinh năm 1998.

Địa chỉ: 2/12 T, phường T L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 23/11/2022, do cần mua ma túy để sử dụng nên Nguyễn Chí Tr lên mạng xã hội Zalo tìm hiểu và biết được một người phụ nữ tên X (không rõ nhân thân lai lịch) có bán ma túy. Tr đặt mua với số tiền 6.000.000 đồng, gồm hai loại ma túy khay và ma túy kẹo. Trung hẹn X đến phòng 304 nhà nghỉ N (số X, phường P H, thành phố H) nơi mà Tr đang thuê nghỉ để giao nhận ma túy. Đến 19 giờ 00 phút cùng ngày, X đến phòng 304 nhà nghỉ N giao cho Tr số ma túy

gồm: 08 túi ni long màu trắng viền đỏ bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, 01 túi ni long màu trắng viền đỏ bên trong chứa 05 viên nén màu xanh và một số mảnh vỡ của viên nén màu xanh; 01 túi ni long màu trắng viền màu đỏ bên trong chứa 13 viên nén màu nâu. Sau khi giao nhận ma túy và tiền thì đối tượng X bỏ đi, Tr chưa sử dụng mà cất giấu số ma túy vừa mua được ở dưới giường của phòng nghỉ 304. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H phát hiện, thu giữ toàn bộ số ma túy trên. Nguyễn Chí Tr khai nhận tất cả là ma túy dạng kẹo và khay, mục đích mua để sử dụng. Kết quả kiểm tra nước tiểu phát hiện nhanh ma túy thì Tr dương tính với chất ma túy.

** Vật chứng thu giữ:*

- 08 (Tám) túi ni long màu trắng có viền màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng;

- 01 (Một) túi ni long màu trắng có viền màu đỏ bên trong chứa 05 viên nén màu xanh và một số mảnh vỡ của viên nén màu xanh;

- 01 (Một) túi ni long màu trắng có viền màu đỏ, bên trong có chứa 13 viên nén màu nâu;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có số Imel: 352884794985938.

Tại Bản kết luận số 758/KL-KTHS ngày 28/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định có khối lượng là 12,6478g (Mười hai phẩy sáu bốn bảy tám gam), là ma túy, loại Ketamine.

+ 05 viên nén đều có màu xanh và một số mảnh vỡ màu xanh gửi giám định có tổng khối lượng là 2,7476g (Hai phẩy bảy bốn bảy sáu gam), là ma túy, loại MDMA.

+ 13 viên nén đều có màu nâu gửi giám định có tổng khối lượng là 6,6197g (Sáu phẩy sáu một chín bảy gam), là ma túy, loại MDMA.

Sau khi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và đang tiếp tục tạm giữ gồm:

+ 12,5478g (Mười hai phẩy năm bốn bảy tám gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng.

+ 2,5976g (Hai phẩy năm chín bảy sáu gam) mẫu bột được nghiền từ 05 viên nén đều có màu xanh và một số mảnh vỡ màu xanh.

+ 6,4697g (Sáu phẩy bốn sáu chín bảy gam) mẫu bột được nghiền từ 13 viên nén đều có màu nâu.

+ Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả được niêm phong theo quy định.

** Về xử lý vật chứng:*

Các vật chứng của vụ án chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H để đảm bảo cho việc xét xử vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 135/CT-VKSTPH ngày 17/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm

s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Tr từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ. Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại hiệu Samsung thu giữ của bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Chí Tr phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/11/2022, tại phòng số 304 nhà nghỉ N, số N, phường P H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Chí Tr có hành vi tàng trữ trái phép 12,6478g là ma túy loại Ketamine và 9,3673g ma túy loại MDMA nhằm mục đích để sử dụng. Tỷ lệ 12,6478g ma túy loại Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm e khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự là: $(12,6478g : 100) \times 100 = 12,64\%$. Tỷ lệ 9,3673g ma túy loại MDMA so với mức tối thiểu quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự là: $(9,3673g : 30) \times 100 = 31,22\%$. Tổng tỷ lệ phần trăm của các chất ma túy nêu trên là: $12,64\% + 31,22\% = 43,86\%$. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Nguyễn Chí Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Chí Tr là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, sự phát triển lành mạnh của con người và nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức phạt thích đáng, tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là Thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[3] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 12,5478g mẫu tinh thể rắn gửi giám định; 2,5976g mẫu bột được nghiền từ 05 viên nén đều có màu xanh và một số mảnh vỡ màu xanh; 6,4697g mẫu bột được nghiền từ 13 viên nén đều có màu nâu; các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả được niêm phong kín bằng giấy màu trắng và băng keo trong, bên ngoài có hai dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, hai chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Trần Văn V, hai chữ ký ghi họ tên Giám định viên Trần N và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ: Nguyễn Chí Tr, bắt ngày 23/11/2022”.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung màu đen có số

Imei: 352884794985938, có gắn thẻ sim 0769449449.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Chí Tr phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng vào điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Tr 06 (Sáu) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 24/11/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 12,5478g mẫu tinh thể rắn gửi giám định; 2,5976g mẫu bột được nghiền từ 05 viên nén đều có màu xanh và một số mảnh vỡ màu xanh; 6,4697g mẫu bột được nghiền từ 13 viên nén đều có màu nâu; các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả được niêm phong kín bằng giấy màu trắng và băng keo trong, bên ngoài có hai dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, hai chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Trần Văn V, hai chữ ký ghi họ tên Giám định viên Trần N và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ: Nguyễn Chí Tr, bắt ngày 23/11/2022”.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung màu đen có số Imei: 352884794985938, có gắn thẻ sim 0769449449.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Nguyễn Chí Tr phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP H;
- Công an thành phố H;
- Nhà tạm giữ CATP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

(Đã ký)

Trần Dũng